

HỌ VÀ TÊN HS:

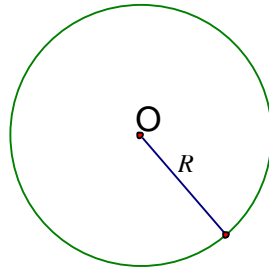
LỚP:

Thời gian: Từ ngày 27/4 đến 1/5/2020

BÀI 10: DIỆN TÍCH HÌNH TRÒN, HÌNH QUẠT TRÒN

I. Công thức tính diện tích hình tròn:

- Diện tích hình tròn bán kính R là: $S = \pi R^2$



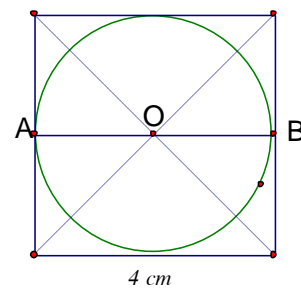
VD1: Áp dụng tính S khi R = 3 cm.

Ta có $S = \pi \cdot 3^2 \approx 3,14 \cdot 9 = 28,26 \text{ cm}^2$

VD2: Bài 77 (SGK/98)

Ta có $d = AB = 4 \text{ cm}$

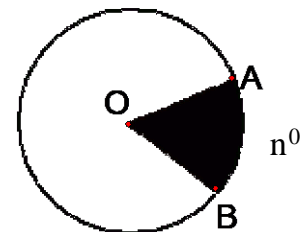
$\Rightarrow R = 2 \text{ cm} \Rightarrow S = \pi R^2 \approx 3,14 \cdot 2^2 = 12,56 \text{ cm}^2$.



II. Cách tính diện tích hình quạt tròn:

Hình quạt tròn AOB tâm O, bán kính R, cung n° .

$$S_q = \frac{\pi R^2 n}{360} \text{ hay } S_q = \frac{lR}{2}$$



Với R là bán kính đường tròn, n là số đo độ của cung tròn, l là độ dài cung tròn.

VD: Bài 79 (SGK/98)

$S_q = ?$ khi R = 6cm, $n^\circ = 36^\circ$.

Ta có $S_q = \frac{\pi R^2 n}{360} = \frac{\pi 6^2 \cdot 36}{360} = 3,6 \pi \approx 11,3 \text{ cm}^2$.

